TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TUẦN GIÁO** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 65/2019/QĐST-HNGĐ	*Tuần Giáo, ngày 23 tháng 7 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 80/2019/TLST-HN&GĐ ngày 27 tháng 6 năm 2019, giữa:

* **Nguyên đơn**: Chị Bạc Thị D; Năm sinh: 1979.

Nơi ĐKHKTT: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Chỗ ở hiện nay: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

* **Bị đơn**: Anh Lường Văn D; Năm sinh: 1982.

Nơi ĐKHKTT và chỗ ở hiện nay: Bản C, xã Q, huyện T, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83; Điều 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26; điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019,

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Bạc Thị D và anh Lường Văn D.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về con chung: Giao các cháu Lường Thị H; sinh ngày 04/9/2001; Lường Thị H; sinh ngày 15/11/2003; Lường Thị N; sinh ngày 08/02/2009 cho chị Bạc Thị D trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc, giáo dục cả ba cháu cho đến khi các

cháu đủ 18 tuổi và đủ khả năng lao động. Anh Lường Văn D chưa cấp dưỡng nuôi con chung.

Sau khi ly hôn chị Bạc Thị D có quyền yêu cầu người không trực tiếp nuôi con, cùng các thành viên gia đình tôn trọng quyền được nuôi con của mình. Anh D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở anh D thực hiện quyền này.

Anh Lường Văn D có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con sau ly hôn, khi người trực tiếp nuôi con không còn đủ điều kiện trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

2.2. Về tài sản chung: Chị Bạc Thị D và anh Lường Văn D không có tài sản chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.3. Về nợ chung: Chị Bạc Thị D và anh Lường Văn D không có nợ chung, nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về án phí: Chị Bạc Thị D và anh Lường Văn D là dân tộc thiểu số, sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biết khó khăn nên chị D và anh D được miễn án phí dân sự sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm (Ngày 23/7/2019).

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Tuần Giáo;
- Chi cục THADS huyện Tuần Giáo;
- TAND tỉnh Điện Biên;
- UBND xã Q;
- Lưu.

THẨM PHÁN

Lương Thị Nga